

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ KÌ I - NĂM HỌC: 2024 – 2025

MÔN GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG 8

Thời gian làm bài: 45 phút

I/ Mục đích:

- Làm sáng tỏ mức độ đạt được chưa đạt được về mục tiêu dạy học, phát hiện những nguyên nhân sai sót, giúp học sinh điều chỉnh hoạt động học.
- Công khai hoá các nhận định và năng lực kết quả học tập của mỗi học sinh và của tập thể lớp, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên thúc đẩy học tập.
- Giúp GV có cơ hội thực tế nhận ra những điểm mạnh, điểm yếu tự điều chỉnh tự hoàn thiện hoạt động dạy học, phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.
- Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức, kỹ năng cơ bản ở 3 cấp độ nhận thức: biết, hiểu và vận dụng sau khi học xong nội dung.

II. Ý nghĩa:

- Cung cấp cho HS những thông tin “phản hồi nội sinh” giúp HS điều chỉnh hoạt động của mình.
- Giáo dục uốn nắn tạo dựng tính cách của HS.
- Giúp HS thấy mình đã tiếp thu được những điều vừa học đến mức độ nào, có những khiếm khuyết cần được bổ sung để đáp ứng được yêu cầu của chương trình.
- HS phát triển năng lực nhận thức về trí tuệ ghi nhớ, tái hiện, khái quát hoá, hệ thống hoá kiến thức, phát triển năng lực tư duy sáng tạo, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tế.
- Cung cấp cho GV những thông tin “phản hồi ngoại sinh”.Giúp GV điều chỉnh hoạt động dạy cụ thể.
- Nắm được trình độ chung của HS và những tiến bộ rõ rệt hoặc sút kém đột ngột để động viên giúp đỡ kịp thời.
- Kết quả giúp GV xem lại bản thân mình về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học ... từ đó có nhu cầu tìm cách cải tiến các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học của mình.

III/ Nội dung:

+/ Chủ đề 1: Quảng Nam - Từ đầu thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX(5 tiết).

+/ Chủ đề 2: Tài nguyên rừng và biển ở tỉnh Quảng Nam(2 tiết)

IV. Hình thức kiểm tra, đánh giá bằng định tính:

-Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập (đánh giá bằng nhận xét)

+/ Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông, thái độ tích cực và sự tiến bộ của học sinh để nhận xét kết quả các bài kiểm tra theo hai mức:

– Đạt yêu cầu (Đ): Nếu đảm bảo ít nhất một trong hai điều kiện sau:

Thực hiện được cơ bản các yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với nội dung trong bài kiểm tra;

+ Có cố gắng, tích cực học tập và tiến bộ rõ rệt trong thực hiện các yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với nội dung trong bài kiểm tra.

– Chưa đạt yêu cầu (CĐ): Các trường hợp còn lại.

Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ ĐỀ A

- Câu 1. Từ thế kỉ XVI đến XVIII, vùng đất Quảng Nam có những biến động chính trị nào?
- Câu 2. Nét nổi bật về văn hóa Quảng Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII là gì?
- Câu 3. Trình bày đặc điểm của tài nguyên rừng tỉnh Quảng Nam?

Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ ĐỀ B

- Câu 1. Trình bày tình hình kinh tế Quang Nam từ thế kỉ XVI đến cuối thế kỷ XVIII?
- Câu 2. Trình bày những nét chính trong đời sống xã hội của cư dân Quảng Nam từ đầu thế kỉ XVI đến cuối thế kỷ XVIII?
- Câu 3. Trình bày đặc điểm của tài nguyên rừng tỉnh Quảng Nam?

*/Hướng dẫn đánh giá:

** Lưu ý: đối với HS khuyết tật, nếu đúng được 35% ý của 3 câu là xếp Đạt.*

ĐỀ A

Câu	Nội dung yêu cầu cần đạt	Ghi chú
1	<p>Từ thế kỉ XVI đến XVIII, vùng đất Quảng Nam có những biến động chính trị nào:</p> <ul style="list-style-type: none">- Năm 1471 thuộc đạo thừa tuyên Quảng Nam của Đại Việt.- Năm 1490, vùng đất này đổi thành xứ Quảng Nam,- Năm 1520 gọi là trấn Quảng Nam- Năm 1602 gọi là dinh Quảng Nam.- Năm 1801 Vùng đất từ Hải Vân (Đà Nẵng) đến Dốc Sỏi (Núi Thành) được ưu tiên gọi là Quảng Nam.- Từ thế kỉ XVII, Từ thành Xuân Quang (Quảng Ngãi) về tại Càn Húc (Duy Xuyên), lập dinh Trấn Thanh Chiêm.- Đầu thế kỷ XVIII, chính quyền Đàng Trong lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng. Vì thế, khi phong trào Tây Sơn bùng nổ, nhân dân Quảng Nam đã hưởng ứng mạnh mẽ.	<p><i>Xếp loại Đạt nếu đúng được trên 50% các ý.</i></p>
2	<p>Nét nổi bật về văn hóa Quảng Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII là gì:</p>	<p><i>Xếp loại Đạt nếu</i></p>

	<ul style="list-style-type: none"> -Quảng Nam hồi thế kỷ XVI - XVIII đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc giao lưu, hội nhập văn hóa. Những giá trị văn hoá cũ và mới cùng đan xen tồn tại. -Đạo Phật,đạo Thiên Chúa phát triển. - Chữ quốc ngữ ra đời tuyên bá ngày càng rộng trên vùng đất. - Văn học trong giai đoạn này phát triển phong phú. - Do nhu cầu giao thương và chính trị người Nhật Bản và Trung Quốc ở Hội An đã giao thoa với văn hóa Đại Việt tạo nên những nét đặc sắc. 	<i>đúng được trên 50% các ý.</i>
3	<p>Đặc điểm tài nguyên rừng :</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tổng diện tích rừng toàn tỉnh năm 2021 là 68,2 nghìn ha (trong đó rừng tự nhiên 463,4 nghìn ha, rừng trồng 216,8 nghìn ha). -Tỉ lệ che phủ rừng của tỉnh 58,6%, cao hơn mức trung bình của cả nước (42,0%). -Loại rừng nhiệt đới lá rụng thường xanh , rất phong phú, đa dạng về cấu trúc, thành phần loài với nhiều loài thực vật quý hiếm; công dụng sử dụng; nhất là các loại cây dược liệu quý như sâm, quế, nấm Lim xanh, nấm Linh Chi. 	<i>Xếp loại Đạt nếu đúng được trên 50% các ý.</i>

ĐỀ B

Câu	Nội dung yêu cầu cần đạt	Ghi chú
1	<p>Trình bày tình hình kinh tế Quảng Nam từ thế kỉ XVI đến cuối thế kỷ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Thi hành nhiều biện pháp tích cực nhằm khai phá đất hoang, mở mang xóm làng, phát triển công thương, khai thác tốt tiềm năng. -Nông nghiệp, thủ công và thương nghiệp đều phát triển. -Ngoại thương phát triển mạnh. Chứa Tàu bè của các nước Trung Quốc, Nhật Bản, Hà Lan, Anh, Pháp thường xuyên cập bến Hội An. - Hội An đã trở thành thương cảng quan trọng nhất của Đàng Trong. 	<i>Xếp loại Đạt nếu đúng được trên 50% các ý.</i>
2	<p>Trình bày những nét chính trong đời sống xã hội của cư dân Quảng Nam từ đầu thế kỉ XVI đến cuối thế kỷ XVIII:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Sức hút của tiềm năng kinh tế làm cho các tập đoàn di dân đa dạng gồm nhiều tầng lớp. -Vùng đất mới một lực lượng lao động đông đủ đa ngành nghề, có kỹ thuật cao tạo nên sự phát triển kinh tế hàng hóa. - Bằng chính sách chiêu hiền đãi sĩ và quan tâm đến nhân dân, các chúa Nguyễn đã từng bước ổn định tình hình chính trị, xã hội của dinh trấn Thanh Chiêm. -Từ giữa thế kỉ XVII thì nạn chiếm đoạt và tập trung ruộng đất diễn ra gay gắt, thuế khóa ngày càng tăng..., đời sống nhân dân trở nên khổ cực. 	<i>Xếp loại Đạt nếu đúng được trên 50% các ý.</i>
3	Đặc điểm tài nguyên rừng :	<i>Xếp loại</i>

	<p>-Tổng diện tích rừng toàn tỉnh năm 2021 là 68,2 nghìn ha (trong đó rừng tự nhiên 463,4 nghìn ha, rừng trồng 216,8 nghìn ha).</p> <p>-Tỉ lệ che phủ rừng của tỉnh 58,6%, cao hơn mức trung bình của cả nước (42,0%).</p> <p>-Loại rừng nhiệt đới lá rụng thường xanh , rất phong phú, đa dạng về cấu trúc, thành phần loài với nhiều loài thực vật quý hiếm; công dụng sử dụng; nhất là các loại cây dược liệu quý như sâm, quế, nấm Lim xanh, nấm Linh Chi.</p>	<p><i>Đạt nếu đúng được trên 50% các ý.</i></p>
--	--	---